

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 352/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Ngọc M, sinh năm 1980.

Địa chỉ cư trú: Số **, tuyến dân cư ** nôi dài, khóm TĐA, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh ĐT.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1984.

Địa chỉ cư trú: Số **, tuyến dân cư ** nôi dài, khóm TĐA, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh ĐT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Ngọc M và chị Nguyễn Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Anh Lê Ngọc M và chị Nguyễn Thị D thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh M và chị D thống nhất, con chung tên Lê Thị Trúc L, sinh ngày 17/8/2000 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh M được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Minh N, sinh ngày 13/9/2008, chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do anh M không yêu cầu.

Anh M và chị D được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí dân sự sơ thẩm*: Anh Lê Ngọc M tự nguyện chịu án phí về hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BI/2019/0006826 ngày 04/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, anh M được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Nguyễn Thị D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CC THADS huyện Thanh Bình;
- UBND TT.TB, huyện TB, tỉnh
- ĐT (Số 133, ngày 01/10/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Võ Văn Hồng Biên